

Số: 163/2024/QĐST-VHNGĐ

Vũng Tàu, ngày 23 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 713/2024/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Dương Ngọc Q, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố L, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Bà Huỳnh Thị Ngọc P, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ D, thôn E, xã L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 03-12-2024, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý việc Hôn nhân và gia đình số 713/2024/TLST-VHN về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Dương Ngọc Q và bà Huỳnh Thị Ngọc P, với nội dung thỏa thuận về hôn nhân: ông Dương Ngọc Q và bà Huỳnh Thị Ngọc P thuận tình ly hôn. Về con chung: Ông Dương Ngọc Q và bà Huỳnh Thị Ngọc P có 02 (hai) con chung tên là Dương Ngọc Bảo N, sinh ngày 09-3-2018 và Dương Ngọc N1, sinh ngày 21-11-2020; bà P là người trực tiếp nuôi 02 con chung. Ông Q cấp dưỡng nuôi con số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) tháng/01 con. Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về lệ phí: Mỗi người chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Ngọc Q và bà Huỳnh Thị Ngọc P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Dương Ngọc Q và bà Huỳnh Thị Ngọc P có 02 (hai) con chung tên là Dương Ngọc Bảo N, sinh ngày 09-3-2018 và Dương Ngọc N1, sinh ngày 21-11-2020;

Theo sự thỏa thuận của các đương sự, bà P là người trực tiếp nuôi 02 con chung. Ông Q cấp dưỡng nuôi con số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) tháng/01 con cho đến khi phát sinh chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng. Ông Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Tính từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng phải trả thêm số tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con, sau ly hôn, trên cơ sở yêu cầu của một hoặc các bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Dương Ngọc Q và bà Huỳnh Thị Ngọc P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về lệ phí: Ông Dương Ngọc Q và bà Huỳnh Thị Ngọc P mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền ông Q đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004693 và bà P đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004695 cùng ngày 03-12-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ông Q và bà P đã nộp xong lệ phí.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- UBND xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Thị Ngát

THẨM PHÁN